

Số: /TBHH-CVHHBT

Lâm Đồng, ngày tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu tuyến luồng, vũng quay tàu vào
Bến cảng Xăng dầu, LPG Tuy Phong

Vùng biển: Lâm Đồng.

Tên luồng: Luồng hàng hải Bến cảng Xăng dầu, LPG Tuy Phong.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Xét Đơn đề nghị công bố thông báo hàng hải số 140/CV-DĐBT/2026 ngày 06/8/2026 của Công ty TNHH Dương Đông - Bình Thuận, kèm theo Bình đồ khảo sát độ sâu và các hồ sơ liên quan.

Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận thông báo về thông số kỹ thuật (*định kỳ*) độ sâu tuyến luồng, vũng quay tàu vào Bến cảng Xăng dầu, LPG Tuy Phong như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát độ sâu khu nước Vũng quay tàu được giới hạn bởi các điểm như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
C1	11°08'00,0"N	108°32'46,2"E	11°07'56,3"N	108°32'52,7"E
C2	11°08'07,3"N	108°32'47,2"E	11°08'03,6"N	108°32'53,7"E
C3	11°08'14,4"N	108°32'53,4"E	11°08'10,7"N	108°32'59,9"E
C4	11°08'22,9"N	108°32'49,5"E	11°08'19,2"N	108°32'56,0"E
C5	11°08'22,9"N	108°32'40,7"E	11°08'19,2"N	108°32'47,2"E
C6	11°08'17,3"N	108°32'36,1"E	11°08'13,6"N	108°32'42,6"E
C7	11°08'05,4"N	108°32'39,6"E	11°08'01,7"N	108°32'46,0"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 7,50 m.

2. Trong phạm vi khảo sát độ sâu tuyến luồng vào Bến cảng Xăng dầu, LPG Tuy Phong, được giới hạn bởi các điểm như sau:

- Khu vực số 1:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
L01	11°07'05,9"N	108°33'46,0"E	11°07'02,2"N	108°33'52,4"E
L02	11°07'08,4"N	108°33'48,2"E	11°07'04,7"N	108°33'54,6"E
C7	11°08'05,4"N	108°32'39,6"E	11°08'01,7"N	108°32'46,0"E
L01'	11°08'02,9"N	108°32'37,4"E	11°07'59,2"N	108°32'43,8"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 7,90 m.

- Khu vực số 2:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
C7	11°08'05,4"N	108°32'39,6"E	11°08'01,7"N	108°32'46,0"E
L01'	11°08'02,9"N	108°32'37,4"E	11°07'59,2"N	108°32'43,8"E
L03'	11°08'38,7"N	108°31'59,5"E	11°08'35,0"N	108°32'05,9"E
L04'	11°08'36,2"N	108°31'57,4"E	11°08'32,5"N	108°32'03,8"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” đạt 6,00 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tổ chức, cá nhân và tàu thuyền căn cứ Thông báo hàng hải, Bình đồ độ sâu thực tế, hệ thống báo hiệu hàng hải và điều kiện hàng hải tại tuyến luồng, vững quay tàu vào Bến cảng Xăng dầu, LPG Tuy Phong nêu trên để bố trí tàu thuyền hoạt động tại khu vực, điều động tàu vào, rời cảng đảm bảo an toàn.

Ghi chú:

- Dữ liệu thông số đo đạc căn cứ tại Bình đồ độ sâu do Công ty TNHH Dương Đông - Bình Thuận cung cấp (tham chiếu truy cập theo đường dẫn <https://byvn.net/Gjfy> hoặc mã QR đính kèm).

- Nếu có yêu cầu cung cấp bổ sung thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ Công ty TNHH Dương Đông - Bình Thuận (đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đo đạc, khảo sát đã cung cấp để đề nghị công bố thông báo hàng hải) để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Tổng Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;
- Công ty TNHH Dương Đông - Bình Thuận;
- Công ty TNHH Kỹ thuật xây dựng Thiên Bảo;
- Đại diện Tuy Phong;
- Danh sách nơi nhận kèm theo;
- Đăng website đơn vị;
- Lưu: VT, P.QLKCHT-ATANHH (Đ.Trung).

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Thuận



Bình đồ số hóa

Danh sách nơi nhận kèm theo:

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân; | 9 Trung tâm PHTKCN Hàng hải khu vực III; |
| 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển; | 10 Đài Thông tin Duyên hải Phan Thiết; |
| 3 Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng; | 11 Các doanh nghiệp cảng biển; |
| 4 BCH. Bộ đội Biên phòng tỉnh Lâm Đồng; | 12 Các doanh nghiệp chủ tàu; |
| 5 Các Cảng vụ Hàng hải; | 13 Các doanh nghiệp dịch vụ hàng hải; |
| 6 Các Cảng vụ Đường thủy nội địa; | 14 Các tổ chức, cá nhân có liên quan. |
| 7 Bảo đảm ATHH Nam Trung Bộ; | |
| 8 Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Hàng hải Miền Nam; | |